

Số: /BC-CTK

Lai Châu, ngày 24 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO
Tình hình kinh tế - xã hội tháng 3 và quý I năm 2023

Tại thời điểm tháng 3/2023, các tổ chức quốc tế đã có những nhận định khác nhau về tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2023 so với các dự báo đưa ra trước đó. Cụ thể: Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) nhận định tăng trưởng toàn cầu năm 2023 đạt 2,9%, cao hơn 0,2 điểm phần trăm so với dự báo tháng 10/2022. Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế (OECD) nhận định tăng trưởng toàn cầu năm 2023 có dấu hiệu tăng, dự báo đạt 2,6% trong năm 2023, tăng 0,4 điểm phần trăm so với dự báo trong tháng 11/2022. Tuy nhiên, Ngân hàng Thế giới (WB) nhận định tăng trưởng toàn cầu chỉ đạt 1,7% năm 2023, thấp hơn 1,3 điểm phần trăm so với dự báo trong tháng 6/2022. UNDESA nhận định tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2023 chỉ đạt 1,9%, giảm 1,2 điểm phần trăm so với dự báo trong tháng 6/2022. Tại khu vực Đông Nam Á, WB nhận định phục hồi kinh tế của các quốc gia sau suy thoái do đại dịch khác nhau. Tăng trưởng GDP của In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a và Thái Lan dự báo đạt 4,8%, 4,0% và 3,6% năm 2023, lần lượt giảm 0,5, 0,5 và 0,7 điểm phần trăm so với dự báo trong tháng 6/2022. WB điều chỉnh giảm nhẹ dự báo tốc độ tăng trưởng kinh tế của Phi-li-pin ở mức 5,4% giảm 0,2 điểm phần trăm do được hưởng lợi từ tăng tiêu dùng cá nhân và tăng trưởng xuất khẩu hàng hóa.

Tại Việt Nam dự báo của Ngân hàng Thế giới (WB) nhận định triển vọng của nền kinh tế Việt Nam vẫn thuận lợi. Trước những khó khăn trong nước và ngoài nước, GDP dự báo tăng trưởng 6,3% năm 2023. Mặc dù lĩnh vực du lịch tiếp tục phục hồi do du khách Trung Quốc dần quay lại với đóng góp khoảng 30% tổng lượt du khách đến Việt Nam trước đại dịch, tăng trưởng của khu vực dịch vụ sẽ chững lại do hiệu ứng xuất phát điểm thấp sau Covid-19 yếu đi. Bên cạnh đó, trong nước có thể bị ảnh hưởng do lạm phát cao hơn dự kiến (bình quân 4,5%) trong năm 2023. Trong nửa đầu năm 2023, tốc độ tăng xuất khẩu các mặt hàng chế biến chế tạo sẽ chậm lại do nhu cầu tại Hoa Kỳ và khu vực đồng Euro yếu đi, trong khi lộ trình phục hồi kinh tế của Trung Quốc còn nhiều bất định.

Lai Châu, trong 3 tháng đầu năm 2023 tình hình kinh tế trên địa bàn tỉnh có nhiều khởi sắc, điều kiện thời tiết thuận lợi cho các hoạt động sản xuất, kinh doanh; 2 cửa khẩu Ma Lù Thàng và Kim Thủy Hà chính thức thông quan hàng hóa tạo điều kiện cho hoạt động xuất nhập khẩu tăng, bên cạnh đó trong tháng 3

diễn ra “Giải vô địch quốc gia Marathon và cự ly dài” do báo Báo Tiền Phong tổ chức lần thứ 64 tại Lai Châu đã thúc đẩy ngành dịch vụ nhất là lưu trú và ăn uống tăng mạnh. Tuy nhiên tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) của Lai Châu lại phụ thuộc rất nhiều vào ngành sản xuất điện, sản lượng điện giảm đã ảnh hưởng rất lớn đến tốc độ tăng trưởng chung toàn tỉnh. Kết quả thực hiện các ngành, lĩnh vực cụ thể như sau:

I. PHÁT TRIỂN KINH TẾ

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

1.1. Nông nghiệp

Trong quý I năm 2023, thời tiết, khí hậu rất thuận lợi cho quá trình sinh trưởng, phát triển của vật nuôi và cây trồng vụ Đông Xuân 2023. Bên cạnh đó các chính sách phát triển nông nghiệp được thực hiện, các mô hình, dự án tiếp tục được triển khai nhân rộng mang lại hiệu quả kinh tế cao. Cơ cấu cây trồng đã có sự dịch chuyển theo hướng tích cực, dần chuyển đổi sang trồng cây cho hiệu quả kinh tế cao hơn...

Cây hàng năm

Cây lúa: Sản xuất lúa vụ Đông Xuân luôn được các cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương quan tâm, thường xuyên theo dõi và chỉ đạo các huyện, thành phố chuẩn bị diện tích gieo cấy, cấp giống, hỗ trợ đầu tư giống mới năng suất cao. Tổng diện tích gieo cấy đạt 6.784 ha giảm 0,63% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: Diện tích cấy ước đạt 5.500 ha, gieo thẳng 1.284 ha đạt 100% kế hoạch năm, đến nay cơ bản các huyện đã gieo cấy xong. Hiện nay diện tích lúa gieo cấy đang trong giai đoạn đẻ nhánh, sinh trưởng, phát triển tốt; bà con nhân dân tiến hành làm cỏ, sục bùn, tỉa dặm những diện tích đã cấy.

Cây ngô: Diện tích ngô đã gieo trồng ước đạt 2.719 ha tăng 17,91% so với cùng kỳ năm trước, diện tích gieo trồng tăng do thay đổi khung thời vụ.

Cây công nghiệp hàng năm: Một số cây công nghiệp hàng năm khác như: Đậu tương, lạc... đang được tiến hành làm đất và gieo trồng. Diện tích gieo trồng đậu tương ước đạt 16 ha, tăng 3,23% so với cùng kỳ năm trước; Diện tích gieo trồng lạc ước đạt 70 ha, giảm 2,78% so với cùng kỳ năm trước (giảm do diện tích trồng xen bị thu hẹp), diện tích gieo trồng mía ước đạt 28,5 ha, tăng 3,64% so với cùng kỳ năm trước.

Cây rau các loại: Diện tích gieo trồng ước đạt 955 ha tăng 1,6% so với cùng kỳ năm trước; diện tích thu hoạch ước đạt 775 ha, sản lượng thu hoạch ước đạt 3.501 tấn.

Diện tích gieo trồng cây hàng năm tính đến ngày 15/3/2023
So với cùng kỳ năm trước



Cây lâu năm

Cây ăn quả: Tổng diện tích cây ăn quả đạt 14.115,82 ha tăng 4,86% so với cùng kỳ năm trước, diện tích tăng cao tập trung ở cây mắc ca, chanh leo. Nguyên nhân tăng chủ yếu do có chính sách hỗ trợ của nhà nước về phát triển cây mắc ca ở huyện Tam Đường, Tân Uyên, Thuận Uyên, Phong Thổ. Sản lượng cây ăn quả thu hoạch trong quý ít chủ yếu là một số loại cây như: Chuối đạt 11.460 tấn; bưởi 85 tấn... các loại cây ăn quả khác chưa đến khung thời vụ cho thu hoạch sản phẩm.

- Diện tích gieo trồng Dâu tây ước đạt 1,6 ha, sản lượng khoảng 10 tấn. Do giá trị kinh tế cao, thời gian đầu tư sản xuất ngắn và được sự hỗ trợ của nhà nước những năm gần đây bà con nông dân đầu tư mở rộng diện tích. Diện tích gieo trồng chủ yếu ở huyện Thuận Uyên, Tân Uyên, Tam Đường, TP Lai Châu.

Cây Cao su: Diện tích cao su đạt 12.926,8 ha giảm 0,11% so với cùng kỳ năm trước. Diện tích giảm ở huyện Phong Thổ do bà con chặt đi trồng cây ăn quả nhiệt đới. Cây cao su được xác định là cây đa mục đích nên từ khi triển khai dự án đã mang lại hiệu quả kinh tế, vừa góp phần phủ xanh đất trống, đồi núi trọc. Cây sinh trưởng phát triển tốt, phù hợp với điều kiện đất đai, khí hậu sản lượng khai thác đáp ứng yêu cầu, chất lượng đề ra. Quý I năm 2023 sản lượng khai thác đạt 389,57 tấn mũ khô, tăng 39,13% so với cùng kỳ năm trước. Sản lượng tăng do diện tích cho sản phẩm tăng.

Cây Chè: Tổng diện tích chè trên địa bàn tỉnh là 9.386,61 ha tăng 5,96% so với cùng kỳ năm trước, diện tích tăng chủ yếu ở huyện Sìn Hồ, Thuận Uyên, Tân Uyên, Tam Đường, Phong Thổ do dự án trồng chè đang được triển khai, trong đó diện tích chè kinh doanh cho sản phẩm là 6.620 ha; Sản lượng chè tươi trong quý

ước đạt 4.000 tấn tăng 8,11% so với cùng kỳ năm trước do diện tích cho thu hoạch tăng.

Tình hình sâu bệnh: Trong quý, các đối tượng sâu, bệnh phát sinh gây hại phát sinh lẻ tẻ trên cây trồng tại các huyện trong tỉnh với tổng diện tích nhiễm sâu, bệnh là 245 ha, giảm 61 ha so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: Trên cây lúa óc bươu vàng, bệnh đạo ôn lá... diện tích nhiễm 8 ha, diện tích phòng trừ 6 ha. Trên cây ngô các đối tượng sâu keo mùa thu, bệnh đốm lá lớn, diện tích nhiễm 13 ha, diện tích phòng trừ 15 ha. Cây ăn quả diện tích nhiễm 174 ha, diện tích phòng trừ 15 ha. Các đối tượng dịch hại khác trên cây rau màu 50 ha gây hại nhẹ và cục bộ, diện tích phòng trừ 20 ha. Diện tích đã phòng trừ 56 ha.

Chăn nuôi

Trong quý I năm 2023 tình hình chăn nuôi trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định, không có dịch bệnh lớn xảy ra. Tổng đàn vật nuôi chính có xu hướng tăng so với đầu năm. Nguyên nhân do các hộ, cơ sở chăn nuôi đã bắt đầu vào đàn mới. Giá lợn hơi xuất chuồng trên địa bàn tỉnh trong Quý I tương đối ổn định. Số lượng đàn gia súc, gia cầm tại thời điểm báo cáo như sau:

Số lượng, sản lượng đàn gia súc, gia cầm chủ yếu tại thời điểm báo cáo

	Số lượng (con)	Số lượng so với cùng kỳ năm trước (%)	Sản lượng thịt hơi xuất chuồng quý I/2023 (Tấn)	Sản lượng so với cùng kỳ năm trước (%)
Trâu	93.065	100,50	760	102,43
Bò	24.356	108,88	110	102,80
Lợn	219.459	109,95	2.810	102,93
Gia cầm	1.817.000	112,16	1.380	105,34
<i>Trong đó: Gà</i>	<i>1.406.000</i>	<i>108,99</i>	<i>1.170</i>	<i>103,54</i>

Số lượng đàn bò tăng do một số hộ gia đình và HTX chuyển đổi sang chăn nuôi bò thịt; số lượng lợn tăng do số hộ tái đàn tăng hơn so với năm trước; số lượng gia cầm tăng do số hộ chăn nuôi gia cầm tăng.

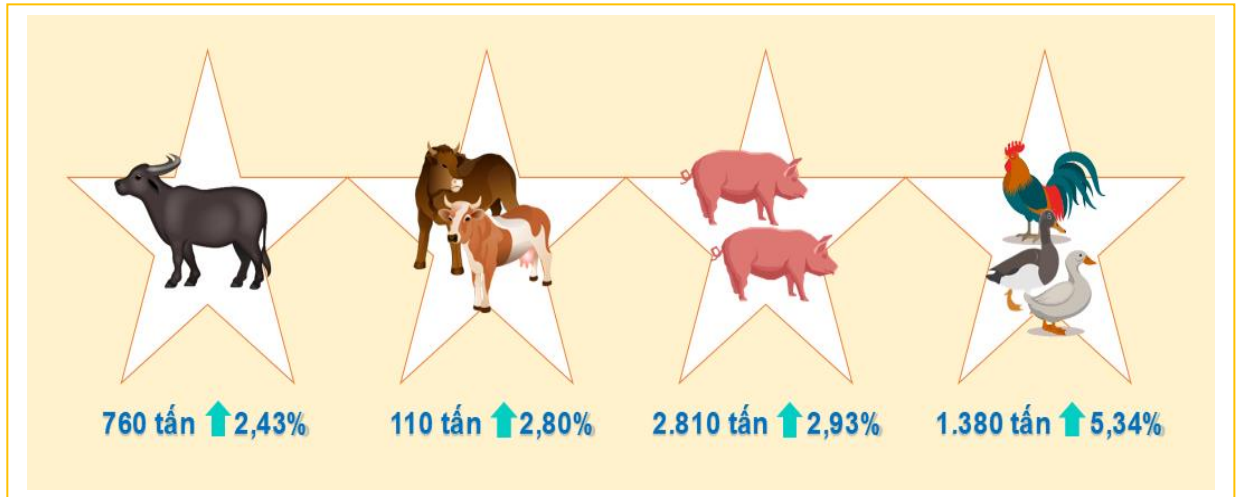
Tình hình dịch bệnh

Từ đầu năm đến nay, một số dịch bệnh như: Bệnh Đại động vật và bệnh Dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP) đã xảy ra lẻ tẻ trên đàn vật nuôi. Tổng số vật nuôi mắc bệnh và nghi mắc bệnh buộc tiêu hủy là 150 con, trong đó: Tiêu hủy bệnh Đại trên chó là 54 con, bệnh DTLCP 96 con. Về công tác phòng, chống dịch bệnh cơ quan chuyên môn đã phối hợp với các huyện, thành phố tập trung triển khai thực hiện các biện pháp khẩn cấp để ngăn chặn dịch bệnh lây lan ra diện rộng

như: tiêm phòng, khử trùng, cách ly động vật nhiễm, nghi nhiễm bệnh. Tổng số hóa chất đã sử dụng cho công tác chống dịch là 1.656 lít thuốc sát trùng và 1.340 kg vôi bột.

Sản lượng thịt hơi xuất chuồng quý I/2023

So với cùng kỳ năm trước



1.2. Lâm nghiệp

Ngay từ đầu năm đến nay, cơ quan tham mưu đã đôn đốc, hướng dẫn chủ đầu tư rà soát, xây dựng hồ sơ thiết kế kỹ thuật. Đồng thời, trình tỉnh, huyện thẩm định và phê duyệt diện tích trồng rừng mới. Hiện nay bà con đang tiến hành: phát dọn thực bì, cuốc hố, trồng cây. Các huyện cũng chỉ đạo chủ đầu tư chuẩn bị đủ số lượng cây giống có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, đảm bảo tiêu chuẩn, chất lượng theo quy định để tranh thủ thời tiết thuận lợi triển khai trồng. Thực hiện kế hoạch trồng rừng mới năm 2023 là 2.250 ha, trong đó trồng quế là 1.430 ha, trồng mới gỗ lớn 610 ha, rừng phòng hộ 210 ha.

Việc trồng phát triển cây dược liệu có giá trị kinh tế cao như cây Sâm Lai Châu và các loại Sâm khác được nhà nước, doanh nghiệp và nhân dân quan tâm đầu tư sản xuất gieo trồng mạnh. Đến thời điểm báo cáo toàn tỉnh có 17 DN/HTX và 205 hộ, 9 nhóm hộ trồng sâm với tổng diện tích gieo trồng (DTGT) đạt 32,23 ha, trong đó: DN/HTX đạt 21,78 ha; hộ cá thể, nhóm hộ đạt 10,45 ha. 100% DTGT được trồng từ các năm trước, quý I/2023 chưa có diện tích trồng mới.

* **Thiệt hại rừng:** Tổng số vụ vi phạm Luật Bảo vệ và phát triển rừng đã phát hiện là 14 vụ, giảm mạnh so với cùng kỳ năm trước (14/144 vụ), trong đó: Phá rừng trái pháp luật 08 vụ (diện tích thiệt hại 0,62 ha); khai thác rừng trái pháp luật 01 vụ, mua bán, vận chuyển lâm sản trái pháp luật 03 vụ; tàng trữ lâm sản trái pháp luật 02 vụ. Đồng thời đã phối hợp với các tổ chức tuần tra, kiểm tra rừng được 568 đợt tuần tra, kiểm tra, phát hiện 03 vụ vi phạm.

Khai thác lâm sản: Sản lượng gỗ khai thác trong quý I ước đạt 1.100 m³ giảm 0,45% so với cùng kỳ năm trước. Lượng củi khai thác ước đạt 91.000 Ste giảm 0,24% so với cùng kỳ năm trước; ngoài ra, bà con trong tỉnh còn khai thác được hơn 13.400 nghìn lá dong; 11,4 tấn bông chỉt và các loại lâm sản khác thu nhặt từ rừng.

1.3. Thủy sản

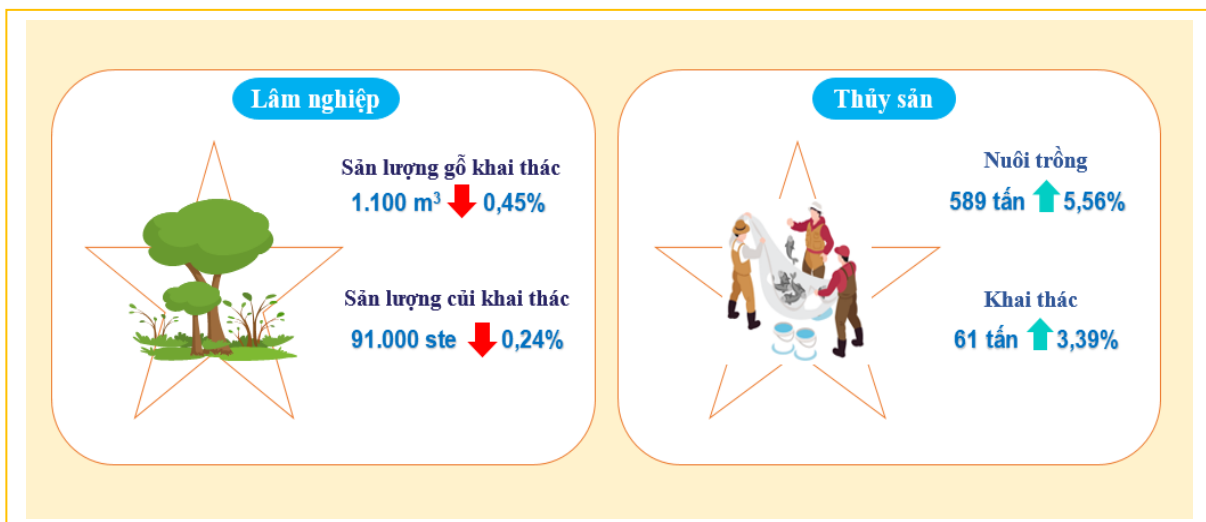
Tăng cường hướng dẫn, vận động nhân dân nạo vét tu sửa ao hồ để phục vụ nuôi trồng thủy sản năm 2023. Đồng thời khuyến khích mở rộng các mô hình thủy sản đã thử nghiệm có hiệu quả qua các năm. Hiện toàn tỉnh có 1.001,3 ha tăng 1,25% so với cùng kỳ năm trước; Thể tích nuôi cá nước lạnh 22.597 m³ cá tầm, cá hồi; Thể tích nuôi cá lồng là: 187.760 m³ tương đương 1.370 lồng được nuôi trên lòng hồ thủy điện tại các huyện Than Uyên, Tân Uyên, Sìn Hồ, Nậm Nhùn, Mường Tè.

Trong quý nhân dân chủ yếu tập trung vào đánh bắt thủy sản đã đưa vào nuôi trồng năm 2023 đến nay sản lượng thủy sản ước đạt 650 tấn tăng 5,35% so với cùng kỳ năm trước. Chia ra: Sản lượng thủy sản nuôi trồng ước đạt 589 tấn tăng 5,56% so với cùng kỳ năm trước; sản lượng thủy sản khai thác, đánh bắt ước đạt 61 tấn tăng 3,39% so với cùng kỳ năm trước. Sản lượng nuôi trồng tăng so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do diện tích nuôi trồng thủy sản tăng.

Ngoài ra, bà con nhân dân toàn tỉnh còn khai thác được 2 tấn các loại thủy sản khác như ốc, trai, hến, cua...

Lâm nghiệp và Thủy sản quý I năm 2023

So với cùng kỳ năm trước



2. Sản xuất công nghiệp

* Chỉ số sản xuất ngành công nghiệp tháng 3/2023

Trong tháng điều kiện thời tiết, môi trường thuận lợi cùng với các cơ sở sản xuất công nghiệp có đầy đủ nguồn lực, nhân lực và lao động trở lại đã tác

động tích cực đến hoạt động sản xuất công nghiệp trên địa bàn toàn tỉnh. Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng ở tất cả các nhóm ngành công nghiệp và có mức tăng lớn ở hai ngành là ngành công nghiệp chế biến, chế tạo và ngành sản xuất điện, truyền tải và phân phối điện tăng. Cụ thể:

Chỉ số sản xuất ngành công nghiệp tháng 03/2023 trên địa bàn tỉnh Lai Châu ước đạt 211%, tăng 111% so với tháng trước; tăng 30,32% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân tăng là do chỉ số ngành sản xuất điện, truyền tải và phân phối điện tăng đã tác động trực tiếp và chủ yếu đến chỉ số toàn ngành công nghiệp trong tháng. Trong đó: Sản xuất và phân phối điện có chỉ số sản xuất công nghiệp ước đạt 216,04%; Ngành Khai khoáng có chỉ số sản xuất công nghiệp ước đạt 108,74%; Công nghiệp chế biến, chế tạo có chỉ số sản xuất công nghiệp ước đạt 202,69%; Cung cấp nước và thu gom rác thải có chỉ số sản xuất công nghiệp ước đạt 101,29%.

* Chỉ số sản xuất ngành công nghiệp quý I/2023

Tình hình sản xuất của các cơ sở công nghiệp trên địa bàn Tỉnh trong quý I/2023 bị gián đoạn do trong quý có thời gian nghỉ Tết kéo dài; hoạt động sản xuất thủy điện trong tháng 1,2 đạt thấp, sản lượng điện sản xuất giảm do phụ thuộc vào yêu cầu huy động sản lượng điện của trung tâm điều độ hệ thống điện lưới Quốc gia, tình hình sản xuất cụ thể như sau:

Chỉ số sản xuất ngành công nghiệp quý I năm 2023 trên địa bàn tỉnh Lai Châu ước đạt 95,95%, giảm 4,05% so với cùng quý năm trước. Trong đó: Ngành Khai khoáng có chỉ số sản xuất công nghiệp ước đạt 112,53%, tăng 12,53% so với cùng quý năm trước; Công nghiệp chế biến, chế tạo có chỉ số sản xuất công nghiệp ước đạt 103,77%, tăng 3,77% so với cùng quý năm trước; Sản xuất và phân phối điện có chỉ số sản xuất công nghiệp ước đạt 95,47%, giảm 4,53% so với cùng quý năm trước; Cung cấp nước và thu gom rác thải có chỉ số sản xuất công nghiệp ước đạt 110,36%, tăng 10,36% so với cùng quý năm trước.

Chỉ số sản xuất công nghiệp quý I năm 2023

So với cùng kỳ năm trước



**Sản lượng một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu
tháng 3 và quý I năm 2023**

	<i>Đơn vị tính: %</i>	
	Tháng 3/2023 so với cùng kỳ	Quý I/2023 so với cùng kỳ
Nước tinh khiết	108,33	116,97
Gạch xây dựng bằng đất sét nung (trừ gốm, sứ) quy chuẩn 220x105x60mm	205,66	52,66
Điện sản xuất	130,93	95,39
Điện thương phẩm	108,04	106,68
Đá xây dựng khác	100,07	112,86
Chè (trà) nguyên chất (như: chè (trà) xanh, chè (trà) đen)	175,69	95,45
Gạch và gạch khối xây dựng bằng xi măng, bê tông hoặc đá nhân tạo	163,73	141,01
Cửa ra vào, cửa sổ bằng sắt, thép	112,35	114,33
Dịch vụ sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	122,77	105,31
Nước uống được	100,67	99,69

* *Chỉ số sử dụng lao động quý I năm 2023*: Chỉ số sử dụng lao động trong các doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn tăng 0,36% so với cùng kỳ năm trước. Chia theo loại hình: Doanh nghiệp nhà nước giảm 2,44%, doanh nghiệp ngoài quốc doanh tăng 3,36%.

3. Thương mại, dịch vụ, vận tải, xuất nhập khẩu và doanh nghiệp

3.1. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ

*** Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tháng 3/2023**

Tháng 3 năm 2023 trên địa bàn tỉnh Lai Châu diễn ra các sự kiện văn hoá, thể thao, du lịch và quan trọng đó là “Giải vô địch quốc gia Marathon và cự ly dài” do báo Báo Tiền Phong tổ chức lần thứ 64 năm 2023 tại Lai Châu nhằm quảng bá, giới thiệu về cảnh quan thiên nhiên hùng vĩ tươi đẹp, ẩm thực phong phú đa dạng và những giá trị văn hoá truyền thống tốt đẹp cùng với sự thân thiện, mến khách của nhân dân các dân tộc trên địa bàn tỉnh tới đông đảo du khách trong nước và quốc tế. Giải thu hút 4.200 vận động viên cùng với gần 6.000 khách mời, du khách trong và ngoài tỉnh đến tham dự. Đây là nguyên nhân chính làm tăng doanh thu hoạt động thương mại, dịch vụ và vận tải của tỉnh trong tháng. Kết quả các ngành lĩnh vực hoạt động cụ thể như sau:

Tổng mức bán lẻ hàng hóa tháng 03/2023 ước đạt 722.294 triệu đồng, tăng 15,50% so tháng trước, tăng 38,54% so cùng kỳ năm trước, do nhu cầu tiêu dùng của các vận động viên và du khách tăng.

Doanh thu dịch vụ lưu trú tháng 03/2023 ước đạt 18.893 triệu đồng, tăng 330,07% so tháng trước, tăng 344,75% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu dịch vụ ăn uống tháng 03/2023 ước đạt 64.950 triệu đồng, tăng 47,26% so tháng trước, tăng 67,71% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu du lịch lữ hành tháng 03/2023 ước đạt 493 triệu đồng, tăng 49,08% so tháng trước, tăng 14,85% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu dịch vụ khác tháng 03/2023 ước đạt 61.297 triệu đồng, tăng 7,81% so tháng trước, tăng 20,57% so với cùng kỳ năm trước.

*** Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ quý I/2023**

Do ảnh hưởng của các sự kiện văn hóa, thể thao và du lịch, đặc biệt là "Giải vô địch quốc gia Marathon và cự ly dài" do báo Báo Tiền Phong tổ chức lần thứ 64 năm 2023 tại Lai Châu nên trong quý I/2023 tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tăng cao so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể:

Tổng mức bán lẻ hàng hóa quý I/2023 ước đạt 2.010.023 triệu đồng, tăng 27,53% so cùng kỳ năm trước, do nhu cầu tiêu dùng của các vận động viên và du khách tăng.

Doanh thu dịch vụ lưu trú quý I/2023 ước đạt 27.454 triệu đồng, tăng 136,35% so với cùng kỳ năm trước.

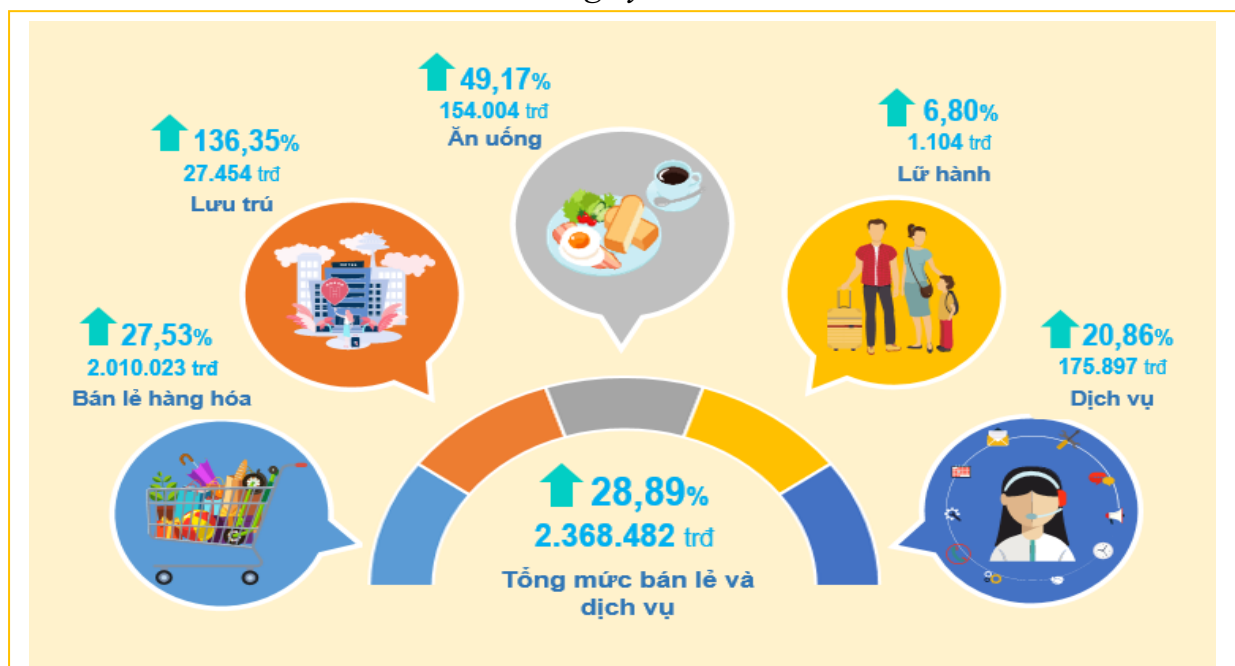
Doanh thu dịch vụ ăn uống quý I/2023 ước đạt 154.004 triệu đồng, tăng 49,17% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu du lịch lữ hành quý I/2023 ước đạt 1.104 triệu đồng, 6,80% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu dịch vụ khác quý I/2023 ước đạt 175.897 triệu đồng, tăng 20,86% so với cùng kỳ năm trước.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ quý I năm 2023

So với cùng kỳ năm trước



3.2. Vận tải hành khách và hàng hóa

* **Tổng doanh thu vận tải tháng 3/2023** ước đạt 29.884 triệu đồng, tăng 16,58% so với tháng trước, tăng 30,13% so với cùng kỳ năm trước. Sự kiện thể thao Marathon lần thứ 64 được tổ chức tại tỉnh đã đóng góp làm tăng thêm khoảng 2.000 triệu đồng cho doanh thu ngành vận tải so với tháng trước, trong đó chủ yếu là vận tải hành khách để đáp ứng nhu cầu vận chuyển, đi lại và quảng cáo khám phá dịch vụ du lịch và cộng đồng của các vận động viên và du khách.

* **Tổng doanh thu vận tải quý I/2023:** Trong quý I/2023 cùng với điều kiện thời tiết thuận lợi, tỉnh tổ chức nhiều các sự kiện văn hóa, thể thao và du lịch lớn, đồng thời tỉnh đăng cai tổ chức Giải vô địch quốc gia Marathon lần thứ 64... đã tác động đến doanh thu ngành vận tải. Tổng doanh thu vận tải ước đạt 87.083 triệu đồng, tăng 23,16% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: Doanh thu vận tải hành khách ước đạt 30.380 triệu đồng, tăng 27,00% so với cùng kỳ năm trước; doanh thu vận tải hàng hóa ước đạt 53.555 triệu đồng, tăng 17,67% so với cùng kỳ năm trước; doanh thu dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 1.891 triệu đồng, tăng 48,57% so với cùng kỳ năm trước; doanh thu bưu chính, chuyển phát ước đạt 1.257 triệu đồng.

* **Khối lượng hành khách, hàng hoá vận chuyển, luân chuyển quý I/2023:**

- Số lượt hành khách vận chuyển ước đạt 323 nghìn HK, tăng 28,00% so với cùng kỳ năm trước;

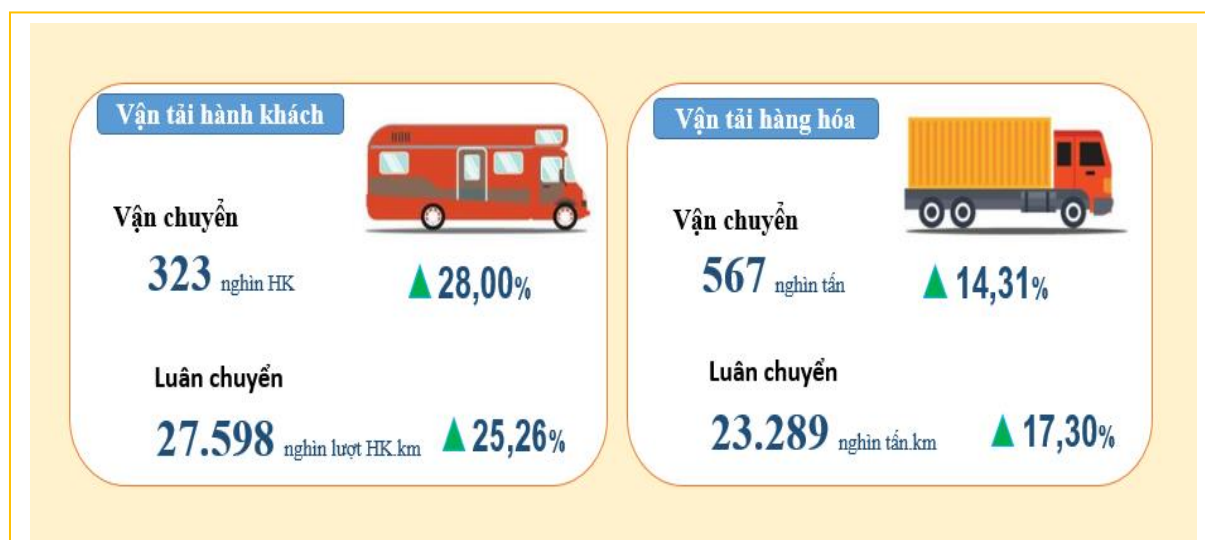
- Số lượt hành khách luân chuyển ước đạt 27.598 nghìn lượt HK.km, tăng 25,26% so với cùng kỳ năm trước.

- Khối lượng hàng hoá vận chuyển ước đạt 567 nghìn tấn, tăng 14,31% so với cùng kỳ năm trước;

- Khối lượng hàng hoá luân chuyển ước đạt 23.289 nghìn tấn.km, tăng 17,30% so với cùng kỳ năm trước.

Khối lượng hành khách, hàng hoá vận chuyển, luân chuyển quý I/2023

So với cùng kỳ năm trước

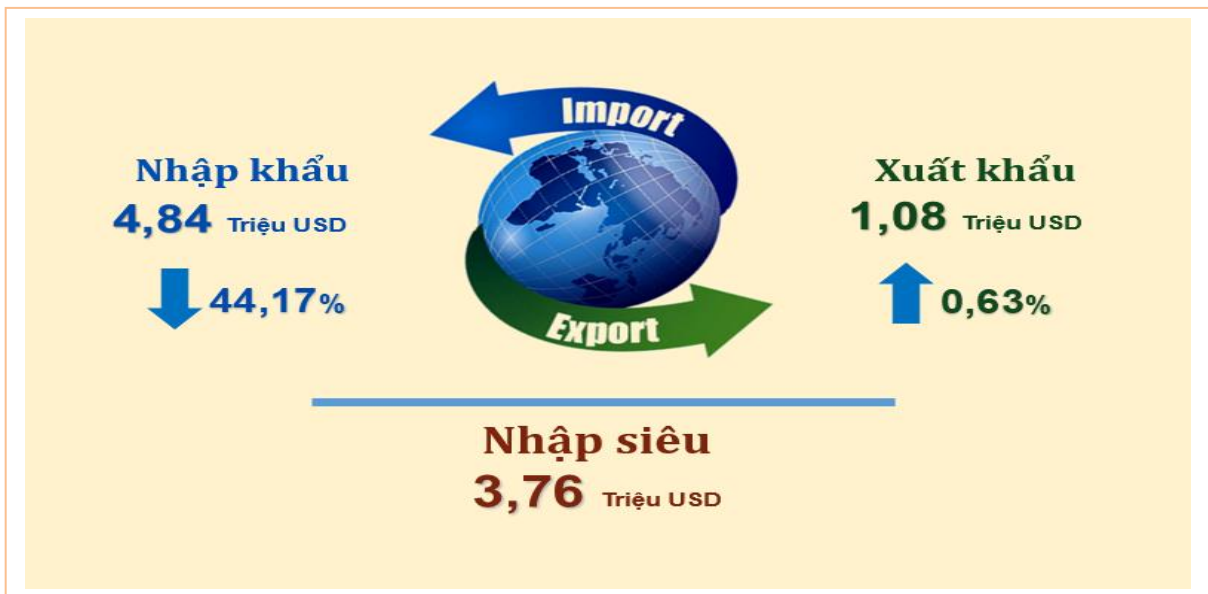


3.3. Hoạt động xuất, nhập khẩu

Tổng giá trị xuất nhập khẩu quý I/2023 ước đạt 9,75 triệu USD, đạt 25,45% kế hoạch, tăng 0,63% so với cùng kỳ năm trước; trong đó: giá trị xuất khẩu hàng địa phương đạt 1,08 triệu USD, đạt 12,89% kế hoạch, tăng 5,37% so với cùng kỳ năm trước (hàng hóa xuất khẩu chủ yếu là chè khô 487,2 tấn, trị giá 0,82 triệu USD); giá trị nhập khẩu của địa phương đạt 4,84 triệu USD, đạt 18,53% so với kế hoạch, giảm 44,17% so với cùng kỳ năm trước (hàng hóa nhập khẩu chủ yếu là thiết bị thủy điện).

Hoạt động xuất, nhập khẩu hàng hóa quý I năm 2023

So với cùng kỳ năm trước



3.4. Phát triển doanh nghiệp, thu hút đầu tư

Tiếp tục triển khai các hoạt động nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh: Tổ chức họp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho một số dự án ngoài ngân sách nhà nước lĩnh vực nông nghiệp; phê duyệt kết quả và xây dựng kế hoạch tổ chức công bố kết quả bộ chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành và địa phương (DDCI) tỉnh Lai Châu năm 2022. Ban hành và triển khai thực hiện chương trình xúc tiến đầu tư năm 2023.

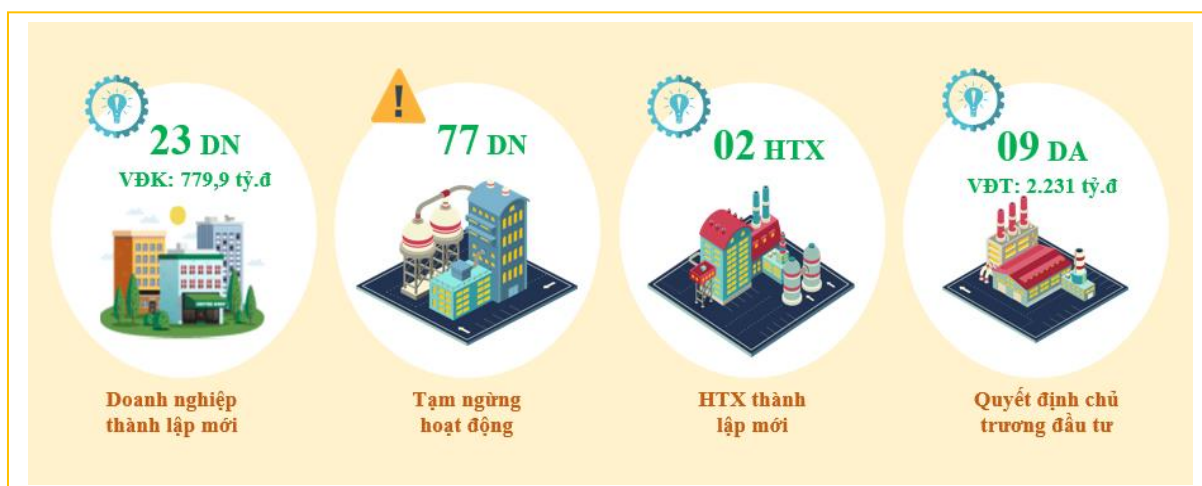
Trong quý I/2023, cấp đăng ký thành lập mới 23 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký 779,9 tỷ đồng¹; lũy kế số doanh nghiệp trên toàn tỉnh lên 1.890 doanh nghiệp, trong đó lũy kế có 1.573 doanh nghiệp kê khai thuế, 77 doanh nghiệp đăng ký tạm dừng hoạt động. Thành lập 02 HTX, lũy kế trên địa bàn tỉnh

¹Thuộc các lĩnh vực: Xây dựng 04 DN, thương mại và dịch vụ 10 DN, nông lâm nghiệp 03 DN; Công nghiệp chế tạo: 01 DN; Khai khoáng: 02 DN; Tư vấn: 03 DN.

có 411 HTX, trong đó có 326 HTX hoạt động sản xuất kinh doanh, 85 HTX tạm dừng hoạt động.

Quyết định chủ trương đầu tư 09 dự án với vốn đăng ký đầu tư 2.231 tỷ đồng², tăng 04 dự án so với cùng kỳ năm trước, lũy kế trên địa bàn tỉnh có 285 dự án với tổng vốn đầu tư 139.451 tỷ đồng, giá trị vốn đầu tư thực hiện trong quý I/2023 ước khoảng 2.100 tỷ đồng; điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư 08 dự án; giới thiệu 10 doanh nghiệp vào khảo sát, đề xuất phương án đầu tư.

Tình hình hoạt động của doanh nghiệp, thu hút đầu tư quý I năm 2023



II. KIỂM CHẾ LẠM PHÁT, ỔN ĐỊNH KINH TẾ VĨ MÔ

1. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)

* Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 3 năm 2023 trên địa bàn tỉnh Lai Châu giảm 0,38% so với tháng trước, tăng 3,38% so với cùng kỳ năm trước và tăng 8,75% so với kỳ gốc 2019 (Giá thực phẩm, giá xăng, dầu được điều chỉnh giảm là nguyên nhân chủ yếu làm giảm chỉ số giá trong tháng). Chỉ số giá bình quân quý I/2023 so với cùng kỳ năm trước tăng 4,41%, tăng do nhóm dịch vụ giáo dục tăng 56,49% (do điều chỉnh giá học phí tăng), nhóm đồ dùng trong nhà tăng 6,94% (do giá thuê nguyên liệu đầu vào, giá nhập đầu vào tăng).

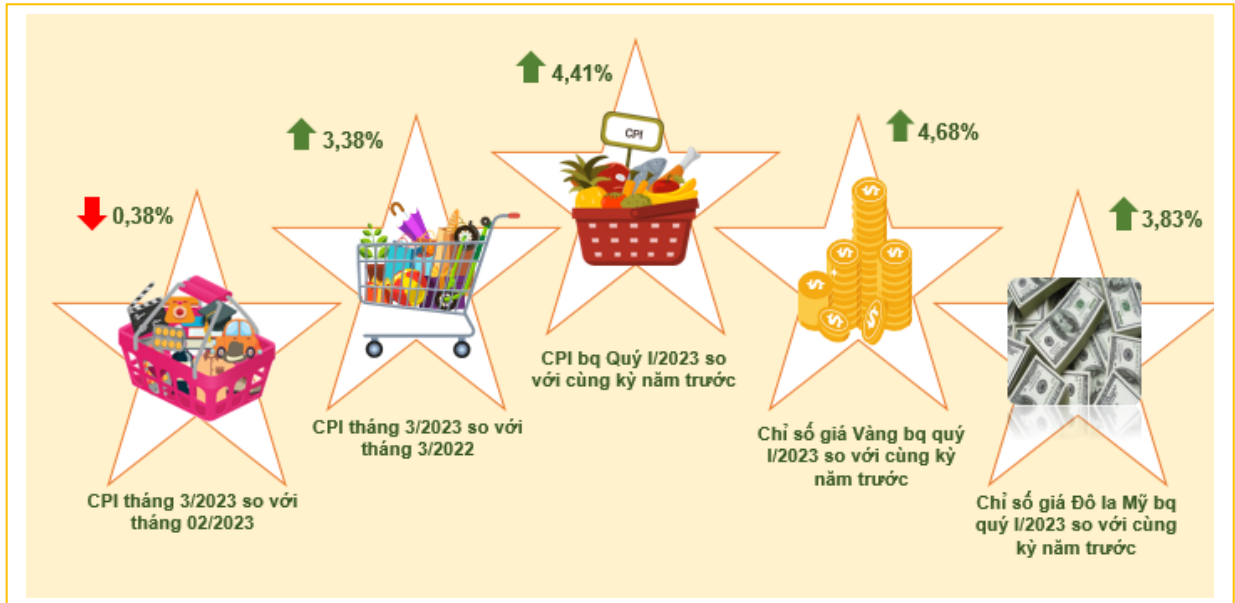
Bình quân quý I/2023 so với cùng kỳ năm trước, trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ chính có mức biến động tăng, giảm như sau: Hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 5,55%; Đồ uống và thuốc lá tăng 4,11%; May mặc, mũ nón dày dóp tăng 4,33%; Nhà ở, điện nước, chất đốt và VLXD giảm 0,55%; Thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 6,20%; Thuốc và dịch vụ y tế tăng 0,10%; Giáo dục tăng 44,93%; Văn hoá giải trí và du lịch giảm 6,14%; Hàng hoá và dịch vụ khác tăng 1,70%; Giao thông và Bưu chính viễn thông không có biến động.

² Lĩnh vực nông nghiệp: 02 dự án; Công nghiệp xây dựng: 06 dự án; Thương mại dịch vụ: 01 dự án.

Chỉ số giá vàng bình quân quý I/2023 tăng 4,68% so với cùng kỳ năm trước là do giá vàng trên địa bàn tỉnh chịu sự ảnh hưởng của giá vàng trong nước và giá vàng thế giới tăng. Giá vàng chỉ bán lẻ bình quân quý ở mức 6.718.767 đồng/chỉ.

Chỉ số giá đô la Mỹ bình quân quý I/2023 tăng 3,83% so với cùng kỳ năm trước, giá bình quân quý là: 1USD = 23.788 VNĐ.

Chỉ số giá tiêu dùng bình quân (CPI) quý I năm 2023



2. Đầu tư, xây dựng

2.1. Vốn đầu tư

Thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo của các cấp lãnh đạo, các chủ đầu tư và nhà thầu đã thi công các dự án, công trình, hạng mục công trình đảm bảo đúng tiến độ. Bên cạnh đó, các chính sách phát triển kinh tế - xã hội đã tạo điều kiện cho các doanh nghiệp ổn định đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh. Chương trình nông thôn mới được triển khai tích cực, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân tiếp tục được cải thiện vì vậy giá trị xây dựng nhà ở và đầu tư cho sản xuất kinh doanh của hộ dân cư ổn định. Cùng với đó, các yếu tố thời tiết thuận lợi, kinh tế tiếp tục phục hồi phát triển, giá xăng dầu ổn định... mang lại tạo điều kiện tăng trưởng khá vốn đầu tư trên địa bàn tỉnh.

Tổng vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn tỉnh quý I/2023 ước đạt 2.705.141 triệu đồng; so với quý IV/2022 giảm 18,51%, so với cùng kỳ năm trước tăng 13,80%. Trong đó: Vốn Nhà nước trên địa bàn ước đạt 1.068.881 triệu đồng, chiếm 39,51% tổng vốn đầu tư trên địa bàn, so với quý trước giảm 30,72%, so với cùng kỳ năm trước tăng 15,65%; Vốn ngoài Nhà nước ước đạt 1.636.260

triệu đồng, chiếm 60,49% tổng vốn đầu tư trên địa bàn, so với quý trước giảm 7,92%, so với cùng kỳ năm trước tăng 12,63%.

** Tiến độ thực hiện các dự án lớn, trọng điểm trong quý*

ĐVT: Triệu đồng

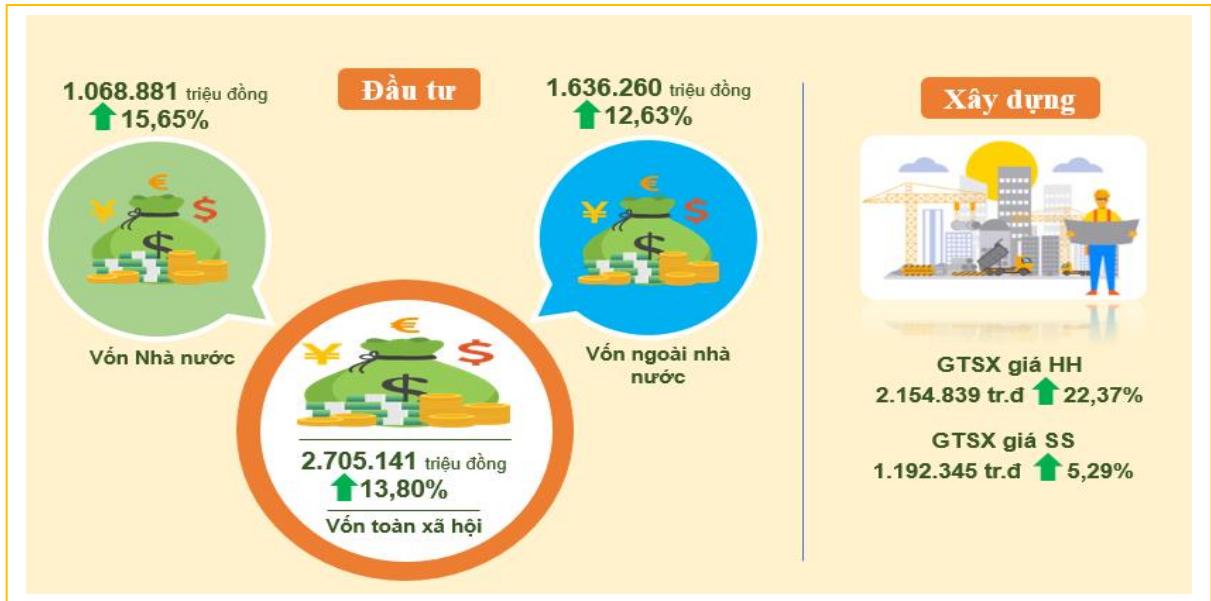
STT	Tên công trình	Tổng mức đầu tư	Ước thực hiện quý I/2023
1	Dự án đầu tư kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc	2.100.000	30.000
2	Sắp xếp ổn định dân cư: Mò Lò, Sa Thành xã Mù Cạ, điểm Nậm Kha Á, Pà Khả, U Na 1-2, Pa Tét xã Tà Tổng, huyện Mường Tè	164.000	24.800
3	Nâng cấp đường tỉnh lộ 130 (San Thành-Thèn Sin-Mường So)	340.000	19.800
4	Đường hành lang biên giới Phong Thổ-Bát Xát Lào Cai	300.000	10.000
5	Kè chống xói lở bờ suối Hoàng Hồ, bảo vệ khu dân cư và đất nông nghiệp thị trấn Sin Hồ	120.000	6.270
6	Thủy điện Nậm Xí Lùng 2	799.900	82.000
7	Thủy điện Nậm Xe	665.000	71.500
8	Thủy điện Mường Kim III	596.000	70.000
9	Thủy điện Nậm Lụm 2	628.700	65.000
10	Thủy điện Nậm Cầu Thượng	245.000	55.000

2.2. Xây dựng

Giá trị sản xuất ngành xây dựng quý I năm 2023 (theo giá hiện hành) ước đạt 2.154.839 triệu đồng, so với quý trước giảm 8,72%, so với cùng kỳ năm trước tăng 22,37%. Dự ước giá trị sản xuất ngành xây dựng quý I năm 2023 (theo giá so sánh năm 2010) ước đạt 1.192.345 triệu đồng, so với quý trước giảm 18,61%, so với cùng kỳ năm trước tăng 5,29%.

Dự ước giá trị sản xuất ngành xây dựng quý I năm 2023 giảm 18,61% so với quý trước, tăng 5,29% so cùng kỳ năm trước. Trong đó so với cùng kỳ năm trước: Công trình nhà ở tăng 0,80%, công trình nhà không ở tăng 4,42%, công trình kỹ thuật dân dụng tăng 6,68%, hoạt động xây dựng chuyên dụng tăng 14,12%. Nguyên nhân giá trị sản xuất quý I/2023 giảm so với quý IV/2022 là do trong quý diễn ra Tết Nguyên đán năm 2023 nên các hoạt động nói chung và hoạt động xây dựng nói riêng bị gián đoạn; Tăng so với cùng kỳ năm trước do tình hình dịch bệnh được kiểm soát, nguồn lao động tập trung dồi dào, tình hình thời tiết khô ráo thuận lợi, nguồn vốn đầu tư lớn cho các dự án đường giao thông và thủy điện.

Đầu tư và Xây dựng quý I năm 2023 So với cùng kỳ năm trước



3. Tài chính, tín dụng ngân hàng

- *Thu, chi ngân sách*: Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp quản lý thu ngân sách nhà nước, chống thất thu ngân sách và thu hồi nợ đọng thuế năm 2023; nâng cao trách nhiệm trong tổ chức thực hiện các kết luận, kiến nghị của kiểm toán nhà nước; ban hành chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023. Tổng thu ngân sách địa phương ước thực hiện hết Quý I năm 2023 đạt 2.874.735 triệu đồng, bằng 28% dự toán Trung ương giao và 27% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 51% so với cùng kỳ năm trước, trong đó thu ngân sách trên địa bàn ước đạt 386.500 tỷ đồng, bằng 19% dự toán Trung ương giao và bằng 16% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 2% so với cùng kỳ năm trước; tổng chi ngân sách địa phương đạt 2.293.600 triệu đồng, bằng 22% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 19% so với cùng kỳ năm trước.

Thu, chi ngân sách nhà nước trên địa bàn quý I năm 2023

So với cùng kỳ năm trước



- *Hoạt động ngân hàng*: Hoạt động ngân hàng ổn định, an toàn; Ngân hàng Thương mại Cổ phần phát triển thành phố Hồ Chí Minh (HDBank) đã mở Chi nhánh tại tỉnh Lai Châu. Tiếp tục thực hiện các chính sách tín dụng theo Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Tổng huy động vốn ước đến 31/3/2023 đạt 19.372 tỷ đồng, tăng 14,0% so với cùng kỳ năm trước, trong đó nguồn vốn huy động tại địa phương ước đạt 10.397 tỷ đồng, tăng 14,7% so với cùng kỳ năm trước; tổng dư nợ ước đạt 17.773 tỷ đồng, tăng 10,6% so với cùng kỳ năm trước; dự ước đến cuối tháng 3/2023 tỷ lệ nợ xấu nội bảng là 1,06%/tổng dư nợ.

III. BẢO ĐẢM AN SINH XÃ HỘI, PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC, Y TẾ, VĂN HÓA VÀ CÁC LĨNH VỰC XÃ HỘI KHÁC

1. Dân số, lao động, việc làm

Quý I năm 2023 dân số trung bình toàn tỉnh Lai Châu ước khoảng 485.628 người, trong đó: Khu vực thành thị là 86.058 người, chiếm 17,72%; Khu vực nông thôn là 399.570 người, chiếm 82,28%. Số người từ 15 tuổi trở lên quý I năm 2023 trên địa bàn tỉnh Lai Châu ước khoảng 320.285 người, chiếm 65,98% so với tổng dân số, tăng 0,32% (=1.029 người) so với quý IV năm 2022.

Lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên là 258.478 người (khái niệm mới ICLS 19) chiếm 80,70% trong tổng số người từ 15 tuổi trở lên, tăng 0,67% so với quý IV năm 2022; số lao động từ 15 tuổi trở lên đang làm việc ước tính khoảng 254.239 người, chiếm 98,36% so với lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên, tăng 0,86% so với quý IV năm 2022. Lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên và số người lao động từ 15 tuổi trở lên có việc làm tăng do các doanh nghiệp, hợp tác xã, các cơ sở sản xuất tăng cường nhân lực để nâng cao năng suất lao động nhằm đảm bảo tiến độ hoàn thành các đơn hàng, kế hoạch phục vụ tết nguyên đán và chuẩn bị tốt cho giải Vô địch quốc gia Tiền Phong Marathon tổ chức tại tỉnh Lai Châu vào cuối tháng 3.

Thông qua các hoạt động tuyên truyền, tư vấn giới thiệu việc làm; chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội tính đến ngày 07/3/2023 đã giải quyết việc làm cho 2.308 người lao động, trong đó: thông qua nguồn vốn vay giải quyết việc làm cho 489 lao động; thông qua các dự án nông, lâm, ngư nghiệp giải quyết cho 84 lao động; tuyển dụng vào các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh là 1.238 lao động; thông qua xuất khẩu lao động giải quyết việc làm cho 60 lao động; người lao động tự tạo việc làm tại địa phương là 437 lao động.

Quý I năm 2023, ước số người thiếu việc làm toàn tỉnh khoảng 4.239 người chiếm 1,67% so với số người đang làm việc trong các ngành nghề kinh tế; số người thất nghiệp là 1.241 người chiếm 0,48% so với lực lượng lao động từ 15

tuổi trở lên. Số người thất nghiệp này chủ yếu là học sinh, sinh viên vừa tốt nghiệp về địa phương chưa tìm được việc làm phù hợp, người mắc các tệ nạn xã hội, những người đang trong độ tuổi lao động nhưng không đáp ứng được nhu cầu của nhà tuyển dụng.

Lao động, việc làm và thu nhập quý I năm 2023



2. Tình hình đời sống dân cư

Những năm qua Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Lai Châu đã triển khai nhiều giải pháp, chính sách chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho đồng bào các dân tộc trong tỉnh. Nhờ đó, bộ mặt nông thôn miền núi đã có nhiều thay đổi rõ rệt, đời sống của nhân dân không ngừng được nâng cao. Tuy nhiên, việc triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong những tháng đầu năm vẫn còn nhiều khó khăn do việc thắt chặt chính sách tiền tệ để kiểm soát lạm phát; dịch Cúm A vào đầu năm; xung đột Nga - Ukraine kéo dài; giá xăng dầu, hàng hóa, dịch vụ tiêu dùng tăng; thời tiết diễn biến thất thường mưa, dông, lốc, động đất... làm ảnh hưởng đến đời sống và sản xuất của nhân dân.

a. Thực trạng đời sống cán bộ, công chức, viên chức, công nhân, người lao động hưởng lương

Trong quý I năm 2023, công tác chăm lo đời sống cho CCVCLĐ trong tỉnh được các tổ chức công đoàn cơ sở quan tâm và triển khai có hiệu quả. Các chế độ chính sách như: Tiền lương, BHXH, BHYT và các chế độ chính sách khác được thực hiện tốt. Thu nhập bình quân đầu người của cán bộ, công nhân viên chức tỉnh Lai Châu quý I năm 2023 ước tính khoảng 6,85 triệu đồng/người/tháng.

Nhìn chung, với chi phí tiêu dùng đắt đỏ như Lai Châu thì đời sống cán bộ công chức, viên chức còn gặp nhiều khó khăn.

b. Đời sống nông dân ở địa phương

Lai Châu là một tỉnh miền núi, đời sống nhân dân chủ yếu dựa vào sản xuất nông nghiệp. Trong quý, sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh diễn ra trong điều kiện vẫn còn một số khó khăn như: giá vật tư đầu vào cho sản xuất tăng cao, chi phí sản xuất lớn, thị trường tiêu thụ không ổn định; dịch bệnh vẫn xảy ra gây ảnh hưởng không nhỏ đến công tác sản xuất nông nghiệp của nhân dân. Tuy nhiên dưới sự chỉ đạo quyết liệt, kịp thời của các cấp, các ngành đã tập trung chỉ đạo sản xuất, phát huy tối đa các nguồn lực, triển khai thực hiện có hiệu quả các Đề án, Nghị quyết để phát triển nông nghiệp, đồng thời chủ động triển khai các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh nông nghiệp, đảm bảo an sinh xã hội.

Tình hình đời sống nông dân tại các xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới: Đến nay toàn tỉnh có 39/94 xã đạt chuẩn nông thôn mới. Với mục tiêu phát triển nông nghiệp, nông thôn theo hướng toàn diện, hiện đại và bền vững, tỉnh đã tập trung đẩy mạnh tái cơ cấu nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới. Qua đó từng bước nâng cao giá trị kinh tế, tăng thu nhập cho nông dân. Các xã nông thôn mới với cơ sở hạ tầng được đầu tư xây dựng đồng bộ, diện mạo nông thôn có nhiều đổi mới, chất lượng cuộc sống và sinh hoạt của người dân nông thôn từng bước được cải thiện.

3. Công tác an sinh xã hội

*** Công tác giảm nghèo**

Giai đoạn 2021-2025, Lai Châu phấn đấu giảm bình quân hộ nghèo 3%/năm, huyện nghèo giảm 4%/năm. Để đạt được mục tiêu Tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện chương trình Mục tiêu Quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; Tỉnh xác định giảm nghèo bền vững là một trong những nhiệm vụ quan trọng góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương, tỉnh đã tập trung vào các vùng đồng bào dân tộc đặc biệt khó khăn và những lĩnh vực có lợi thế của địa phương, phù hợp với trình độ nhận thức của người dân. Lồng ghép các nguồn lực để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng giao thông, trường học, trạm y tế, nhà văn hóa, nước sạch, thủy lợi... Mặt khác, hỗ trợ cây, con giống, máy móc, mô hình sản xuất cho người dân phát triển kinh tế, từng bước nâng cao đời sống vật chất, tinh thần.

Thông qua Ngân hàng Chính sách tiếp tục giải ngân cho các cá nhân thuộc diện vay với lãi suất ưu đãi trên địa bàn tỉnh. Cụ thể: tính đến 28/02/2023: Cho vay ưu đãi hộ nghèo: 71.237 triệu đồng cho 1.087 khách hàng; Cho vay giải quyết việc làm: 38.321 triệu đồng cho 489 khách hàng; Hỗ trợ cho hộ gia đình sản xuất kinh doanh tại vùng khó khăn: 11.935 triệu đồng cho 273 khách hàng;

Cho vay nguồn nước sạch và vệ sinh môi trường: 11.795 triệu đồng cho 597 khách hàng.

*** Bảo trợ xã hội**

Thực hiện đúng, đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội; tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho người có công, người nghèo, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn và các đối tượng khác theo quy định, trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão đã trao 161.127 suất quà với tổng kinh phí 52.827,198 triệu đồng³; công tác bảo vệ, chăm sóc người già, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được quan tâm thực hiện⁴.

*** Công tác cấp phát thẻ bảo hiểm y tế cho các đối tượng:** Tính đến 15/3 toàn tỉnh có 392.874 người tham gia bảo hiểm y tế. Số thẻ bảo hiểm y tế, sổ, thẻ khám chữa bệnh miễn phí là 313.412 người, trong đó người được cấp thẻ y tế khám chữa bệnh miễn phí chiếm tỉ lệ cao gồm: Thân nhân của đối tượng được cấp mã CA: 3.418 người; Hưởng lương hưu, trợ cấp mất sức lao động hàng tháng: 5.997 người; Hưởng trợ cấp bảo trợ xã hội hàng tháng: 5.365 người; Hộ gia đình nghèo: 107.680 người; Dân tộc thiểu số đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn: 125.290 người; Trẻ em dưới 6 tuổi: 53.682 trẻ em; Còn lại là các đối tượng khác theo quy định được cấp phát thẻ bảo hiểm y tế miễn phí.

4. Giáo dục, đào tạo

Tổ chức hội nghị sơ kết học kỳ I, triển khai nhiệm vụ học kỳ II năm học 2022-2023; tổ chức thành công kỳ thi học sinh giỏi quốc gia lớp 12; tổ chức kỳ thi khoa học kỹ thuật cấp tỉnh và hoàn thiện hồ sơ tham dự kỳ thi cấp quốc gia. Xây dựng kế hoạch tuyển sinh năm học 2023-2024; hướng dẫn nội dung ôn tập thi tuyển sinh vào 10 năm học 2023-2024. Tiếp tục thực hiện các nội dung biên soạn Tài liệu giáo dục địa phương lớp 4, lớp 8, lớp 11. Quan tâm xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy và

³Các đồng chí đảng viên từ 60 năm tuổi đảng trở lên; các đồng chí là lãnh đạo tỉnh qua các thời kỳ đã nghỉ chế độ tại các tỉnh; người có uy tín, quân nhân làm nhiệm vụ ở khu vực có phụ cấp 100%, học sinh có hoàn cảnh khó khăn: 1.502 suất, kinh phí 2.411,7 triệu đồng; thăm hỏi, tặng quà đối tượng người có công với cách mạng: 2.806 suất, kinh phí 2.243,887 triệu đồng; thăm, tặng quà đối tượng người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn khác 142.760 suất, kinh phí 41.944,037 triệu đồng; thăm hỏi, chúc thọ, mừng thọ cho người cao tuổi nhân dịp Tết Nguyên đán 789 suất, kinh phí 403,050 triệu đồng; hỗ trợ quà tết cho đối tượng là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn với 7.835 suất quà trị giá 2.815,424 triệu đồng; hỗ trợ quà tết cho người lao động: 5.435 suất quà, với tổng số tiền 3.009,1 triệu đồng.

⁴Trao quà Tết cho người già, trẻ em tại Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh với tổng kinh phí là 36,9 triệu đồng; trao tặng 100 suất dụng cụ học tập cho 100 trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn của huyện Tam Đường, trị giá 50 triệu đồng từ nguồn Quỹ bảo trợ trẻ em tỉnh và nguồn xã hội hóa. Hỗ trợ đột xuất cho 02 gia đình có trẻ bị đuối nước và tai nạn giao thông của huyện Than Uyên và Tam Đường mỗi gia đình 02 triệu đồng; đưa 05 trẻ em mắc bệnh tim bẩm sinh về Trung tâm tim mạch - Bệnh viện E Hà Nội phẫu thuật, tổng kinh phí 240 triệu đồng.

học⁵. Duy trì đào tạo học sinh, sinh viên tại Trường Cao đẳng cộng đồng với tổng số 29 lớp/672 học sinh, sinh viên hệ trung cấp, cao đẳng; liên kết đào tạo 10 lớp với 463 học viên. Ban hành kế hoạch tuyển sinh liên kết đào tạo chính quy năm 2023; tổ chức tuyển sinh các lớp liên kết, bồi dưỡng năm 2023.

5. Y tế

Tập trung nguồn lực, tiếp tục đẩy nhanh hơn nữa tiến độ tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho các đối tượng theo quy định đảm bảo an toàn, hiệu quả. Tăng cường vận động người dân tích cực tham gia tiêm vắc xin. Chủ động quản lý, giám sát chặt chẽ dịch bệnh, xử lý và khống chế kịp thời các bệnh dịch, không để dịch bệnh bùng phát, lây lan rộng, nhất là các dịch bệnh nguy hiểm như Cúm A H1N1, Cúm A H7N9, sốt xuất huyết, Tay - Chân - Miệng...

* Tình hình dịch covid19:

Từ ngày 17/02/2023 đến ngày 16/03/2023 toàn tỉnh không phát hiện ca mắc Covid nào. Luỹ kế số ca mắc được ghi nhận từ đầu năm 2023 đến 16/3/2023 là 08 ca, không có ca tử vong do dịch bệnh COVID-19.

Kết quả tiêm chủng: Từ ngày 17/02/2023 đến 16/3/2023 số mũi vắc xin tiêm trên địa bàn toàn tỉnh là: 2.577 mũi. Luỹ tích từ đầu mùa dịch đến ngày 16/3/2023 tổng số mũi đã tiêm trên địa bàn toàn tỉnh là 1.195.115 mũi. Trong đó: Tỷ lệ trẻ em 5 đến dưới 12 tuổi tiêm mũi 1 đạt 98,5%, tiêm mũi 2 đạt 92,1%; Tỷ lệ người từ 12 đến dưới 18 tuổi được tiêm đủ 2 liều cơ bản đạt 98,5%, tiêm mũi 3 đạt 92,4%; Tỷ lệ người từ 18 tuổi trở lên được tiêm mũi 1 đạt 100,1%, tiêm mũi 2 đạt 97,3%, tiêm mũi 3 đạt 96%, tiêm mũi 4 đạt 99,2%.

* Các dịch bệnh khác tính đến ngày 05/3/2023: Các dịch bệnh khác cơ bản ổn định. Bệnh dại: Trong tháng có 150 trường hợp bị chó, mèo nghi dại cần đến tiêm phòng vắc xin dại; Sốt phát ban nghi sởi: Trong tháng giám sát phát hiện 04 ca sốt phát ban nghi sởi, không có trường hợp tử vong; Bệnh Tay - Chân - Miệng: Phát hiện 01 trường hợp mắc chân tay miệng, không có trường hợp tử vong; Bệnh về da: Tổng số lượt người đến khám bệnh về da trong toàn tỉnh là 3.617 lượt người, trong đó số ca mắc bệnh về da: 1.971 bệnh nhân; Bệnh lao: Trong tháng phát hiện 19 bệnh nhân trong đó (13 BN AFB (+), lao khác 06).

* Công tác phòng chống HIV/AIDS tính đến ngày 28/02/2023: Tăng cường công tác truyền thông trên địa bàn toàn tỉnh. Đẩy mạnh công tác phát hiện bệnh nhân nhiễm HIV còn tiềm ẩn trong cộng đồng, củng cố mạng lưới cơ sở, tổ chức khám lưu động phối hợp các đợt chiến dịch, làm tốt chương trình dự phòng lây truyền mẹ con... Trong tháng phát hiện 06 trường hợp nhiễm mới, 02 trường hợp tử vong. Số nhiễm HIV/AIDS được quản lý còn sống tại tỉnh: 1.674 người.

⁵Toàn tỉnh có 193 trường đạt chuẩn quốc gia, chiếm 58,1%, tăng 16 trường so với cùng kỳ năm học trước; tỷ lệ phòng học kiên cố, bán kiên cố chiếm 98,7%; số phòng học tạm 91 phòng, giảm 29 phòng so với cùng kỳ năm học trước.

* *Công tác an toàn vệ sinh thực phẩm tính đến ngày 05/3/2023*: Công tác vệ sinh an toàn thực phẩm luôn được Ngành quan tâm, chú trọng. Đẩy mạnh công tác truyền thông, phổ biến chính sách pháp luật về vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn toàn tỉnh. Đồng thời phối hợp với các ban, ngành liên quan tiến hành thanh kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm tại cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống và bếp ăn tập thể. Trong tháng trên địa bàn tỉnh không xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm nào.

* *Công tác khám bệnh, chữa bệnh tính đến ngày 05/3/2023*: Công tác khám chữa bệnh được nâng cao về chất lượng. Đảm bảo công tác thường trực cấp cứu 24/24 giờ, nâng cao tinh thần thái độ phục vụ người bệnh. Tổng số lượt khám bệnh: 83.497 lượt bệnh nhân. Bệnh nhân điều trị nội trú: 6.452 lượt bệnh nhân, Bệnh nhân điều trị ngoại trú, kê đơn: 40.432 lượt bệnh nhân.

* *Công tác tiêm chủng mở rộng tính đến ngày 05/3/2023*: 106/106 xã, phường, thị trấn được duy trì tiêm chủng mở rộng thường xuyên. Kết quả ước thực hiện tháng 3/2023 như sau: Trẻ em dưới 1 tuổi TCDD 8 loại vắc xin: 0 trẻ (Nguyên nhân do viện dịch tễ trung ương không phân bổ vắc xin DPT-VGB-Hib do đó không triển khai tiêm chủng đầy đủ cho trẻ dưới 1 tuổi); Phụ nữ có thai tiêm UV2 (+): 720 người; Trẻ em 18 tháng tiêm sởi – Rubella: 767 trẻ, Trẻ 18 tháng tiêm phòng DPT mũi 4: 767 trẻ, Trẻ 1 tuổi tiêm VNNB mũi 1+2: 771 trẻ, Trẻ 2 tuổi được tiêm VNNB mũi 3: 758 trẻ, Trẻ em <1 tuổi được tiêm vắc xin VGB trong 24 giờ đầu sau sinh: Tiêm cho 570 trẻ;

6. Tình hình trật tự an toàn xã hội ở địa phương

* *An toàn giao thông tính đến ngày 15/3/2023*: Trong tháng xảy ra 01 vụ làm 01 người bị thương (giảm 02 vụ, 02 người chết, 03 người bị thương so với tháng 02/2023) nguyên nhân do không giữ khoảng cách an toàn. Lũy kế từ ngày 15/12/2022 đến ngày 15/3/2023 xảy ra 06 vụ tai nạn, 03 người chết, 07 người bị thương.

An toàn giao thông tính đến ngày 15/3/2023



* *Về trật tự xã hội*: Từ ngày 15/02/2023 đến ngày 14/03/2023 toàn tỉnh: Xảy ra 15 vụ tội phạm về trật tự xã hội, làm 02 người chết và 01 người bị thương, mất 02 xe máy, 01 điện thoại di động, tiền và tài sản khác giá trị khoảng 60 triệu đồng, đã điều tra làm rõ 14/15 vụ (đạt tỷ lệ 93,3%), bắt, xử lý 35 đối tượng; Vi phạm kinh tế: Phát hiện 14 vụ việc, trong đó khởi tố 01 vụ, 01 đối tượng, xử phạt hành chính 10 vụ việc với tổng số tiền 20,6 triệu đồng, 03 vụ đang tiếp tục điều tra.

Phát hiện, bắt, tiếp nhận 87 vụ, 111 đối tượng tội phạm về ma túy, thu 2.265,33g heroin, 8,07g thuốc phiện, 5,89g ma túy tổng hợp, 4.160 cây thuốc phiện, 01 xe máy, 01 điện thoại di động và 4,1 triệu đồng; Lũy kế từ ngày 15/12/2022 đến 14/3/2023 số vụ ma túy là 202 vụ và 242 đối tượng.

* *Công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ tính đến ngày 15/3/2023*: Trong tháng trên địa bàn tỉnh không xảy ra vụ cháy nào. Lũy kế đến ngày 15/3/2023 xảy ra 01 vụ cháy, ước thiệt hại 810 triệu đồng.

* *Tình hình thiên tai*

Trong tháng, trên địa bàn tỉnh Lai Châu không xảy ra đợt thiên tai nào (giảm 01 vụ so với tháng trước và không tăng, giảm so với cùng kỳ năm trước). Lũy kế từ ngày 15/12/2022 đến 15/3/2023 trên địa bàn tỉnh xảy ra 02 đợt thiên tai làm 04 nhà bị sập hoàn toàn, 4 ha ớt bị hư hỏng, 02 con trâu bị chết rét, một số cây xanh bị đổ gãy... Ước tổng thiệt hại khoảng 420 triệu đồng.

* *Tình hình môi trường*

Từ ngày 15/02/2023 đến 14/03/2023 cơ quan chức năng đã phát hiện 27 vụ (tăng 21 vụ so với tháng trước và tăng 15 vụ so với cùng kỳ năm trước)⁶. Trong đó: khởi tố 01 vụ, 01 đối tượng, xử phạt hành chính 20 vụ, tổng số tiền xử phạt 358 triệu đồng, đang tiếp tục điều tra 06 vụ. Lũy kế từ 15/12/2022 đến 14/03/2023 trên địa bàn tỉnh Lai Châu đã phát hiện 48 vụ vi phạm về môi trường, số tiền xử phạt 872,7 triệu đồng.

Trật tự, an toàn xã hội tính đến ngày 15/3/2023

⁶ Vi phạm các quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm: 01 vụ, 01 đối tượng, đang lập hồ sơ khởi tố; Đổ chất thải rắn thông thường trái quy định: 01 vụ, xử phạt 3,5 triệu đồng; Huy hoại rừng: 01 vụ, đang tiếp tục điều tra; Khai thác, mua bán, vận chuyển khoáng sản trái phép: 06 vụ, xử phạt 5 vụ tổng số tiền 288 triệu đồng, 01 vụ đang tiếp tục điều tra; Không có giấy chứng nhận kiểm dịch vận chuyển động vật ra khỏi địa bàn tỉnh: 05 vụ, xử phạt tổng số tiền 35 triệu đồng; Không lập sổ sách ghi chép, lưu giữ thông tin để truy xuất nguồn gốc động vật: 01 vụ, xử phạt 2,5 triệu đồng; Tăng trừ lâm sản trái phép: 01 vụ, xử phạt 7,5 triệu đồng; Tự ý tháo dỡ niêm phong phương tiện vận chuyển động vật, sản phẩm động vật: 01 vụ, xử phạt 3,5 triệu đồng; Vận chuyển lâm sản trái phép: 03 vụ, đang tiếp tục xác minh; Vận chuyển vật liệu không che chắn khi tham gia giao thông: 06 vụ, xử phạt tổng số tiền 18 triệu đồng; Vi phạm quy định về sử dụng điện để khai thác thủy sản: 01 vụ đang xác minh.



9. Hoạt động văn hóa, thể thao, thông tin truyền thông

Hoạt động văn hóa, văn nghệ mừng Đảng, mừng xuân Quý Mão 2023 diễn ra sôi nổi: Tổ chức bắn pháo hoa Đêm giao thừa tại 3 điểm; tổ chức 24 buổi biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp, đạt 30% kế hoạch; 02 giải thể thao cấp tỉnh; 34 lễ hội, gần 38 chương trình văn nghệ, 250 buổi giao lưu văn nghệ, trò chơi dân gian; hơn 150 giải, buổi thi đấu, giao lưu các môn thể thao cơ sở chào mừng Xuân mới Quý Mão 2023 và các ngày hội, ngày kỷ niệm các ngày lễ lớn, sự kiện chính trị trên địa bàn tỉnh; tham gia giải thi đấu thể thao khu vực và toàn quốc. Triển khai các hoạt động chuẩn bị tổ chức Giải vô địch quốc gia Marathon và cự ly dài Báo Tiền Phong lần thứ 64 năm 2023 tại Lai Châu.

Công tác thông tin, truyền thông được quan tâm thực hiện đúng định hướng, đưa tin kịp thời, chính xác các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội. Tập trung tuyên truyền các ngày lễ lớn, các sự kiện trọng đại của đất nước, của tỉnh. Thường xuyên theo dõi các thông tin viết về tỉnh Lai Châu trên các trang báo điện tử, mạng xã hội, kịp thời phát hiện những thông tin tiêu cực, sai lệch để xử lý theo quy định.

IV. KHÁI QUÁT CHUNG, ĐỀ XUẤT CÁC GIẢI PHÁP

Ngay từ đầu năm, Ủy ban nhân dân tỉnh tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đảng, kết luận, chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ, của Tỉnh ủy; tổ chức hội nghị triển khai giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023, đồng thời bám sát chủ đề năm của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh “Chủ động, sáng tạo, tập trung nguồn lực, quyết liệt thực hiện các nhiệm vụ, lập thành tích xuất sắc chào mừng kỷ niệm 20 năm chia tách, thành lập tỉnh Lai Châu”. Bên cạnh đó, lần đầu tiên tại Lai Châu tổ chức cuộc thi lớn toàn quốc "Giải vô địch quốc gia Marathon và cự ly dài Báo Tiền Phong lần thứ 64 năm 2023" đã tác động lớn đến doanh thu ngành thương mại, lưu trú, ăn uống, du lịch và vận tải.

Cùng với đó 2 cửa khẩu của Việt Nam - Trung Quốc đã chính thức khôi phục toàn diện các hoạt động xuất, nhập cảnh, giá trị xuất nhập khẩu đã bắt đầu tăng so với cùng kỳ năm trước. Tuy nhiên ngành sản xuất công nghiệp giảm, nguyên nhân chủ yếu do hoạt động của thủy điện Lai Châu phụ thuộc vào yêu cầu huy động sản lượng điện của Trung tâm điều độ hệ thống lưới điện quốc gia, sản lượng của nhà máy giảm.

Tập trung chỉ đạo sản xuất đảm bảo khung thời vụ và chỉ tiêu kế hoạch năm 2023. Tăng cường giám sát và chỉ đạo phòng trừ dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi. Tổ chức thực hiện công tác trồng rừng đảm bảo đúng tiến độ, kỹ thuật, thời vụ. Đẩy mạnh các hoạt động phát triển Sâm Lai Châu và cây dược liệu quý trên địa bàn.

Chủ động thông tin, nắm bắt về tình hình xuất nhập khẩu hàng hóa tại cửa khẩu Ma Lù Thàng - Kim Thủy Hà. Rà soát tình hình sản xuất điện, hỗ trợ và giải quyết khó khăn đối với các doanh nghiệp, nhà đầu tư thủy điện đang thi công chậm tiến độ nhằm đưa các thủy điện đi vào phát điện để tăng sản lượng điện.

Tăng cường công tác quản lý thị trường, kiểm soát giá cả các mặt hàng thiết yếu, chống hàng giả và gian lận thương mại. Chủ động theo dõi diễn biến cung cầu hàng hóa thiết yếu trên địa bàn tỉnh để kịp thời triển khai các giải pháp bảo đảm cân đối cung cầu hàng hóa thiết yếu phục vụ nhu cầu sản xuất và tiêu dùng của Nhân dân trong phòng, chống dịch bệnh và mùa mưa lũ.

Tăng cường công tác giải ngân vốn đầu tư công giúp tháo gỡ khó khăn về vốn cho các doanh nghiệp, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đã được cấp chủ trương đầu tư.

Kiểm tra chặt chẽ công tác quản lý, sử dụng ngân sách đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, chống lãng phí.

*** Về văn hóa - xã hội**

Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân. Tiếp tục quán triệt, chỉ đạo thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch; chủ động ứng phó với các dịch bệnh có nguy cơ xảy ra trên địa bàn tỉnh. Tăng cường các giải pháp bảo đảm thuốc, vật tư, hóa chất, trang thiết bị y tế phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh.

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục tiếp tục thực hiện hiệu quả nội dung chương trình học kỳ II năm học 2022-2023. Chuẩn bị tốt các điều kiện tổ chức kỳ thi tốt nghiệp THPT quốc gia năm 2023 đảm bảo an toàn, khách quan.

Tiếp tục thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội. Ban hành Chương trình Chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Tiếp tục thực hiện công

tác tư vấn, định hướng nghề nghiệp, giới thiệu việc làm trong và ngoài nước cho người lao động. Đẩy nhanh tiến độ đào tạo lao động đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch.

Đẩy mạnh công tác quảng bá, xúc tiến du lịch, giới thiệu hình ảnh thiên nhiên, văn hóa Lai Châu với du khách trong và ngoài nước trên nhiều hình thức.

Trên đây là báo cáo về tình hình kinh tế - xã hội tháng 3 và quý I năm 2023 trên địa bàn tỉnh Lai Châu./.

Nơi nhận:

- Vụ TK Tổng hợp và PBTTK - TCTK;
- TT Tư vấn và DVTK - TCTK;
- Tỉnh uỷ Lai Châu;
- HĐND tỉnh Lai Châu;
- UBND tỉnh Lai Châu;
- Sở Kế hoạch - Đầu tư tỉnh LC;
- Công TTĐT tỉnh Lai Châu (Đăng tải);
- Lãnh đạo Cục TK Lai Châu;
- Lưu: TH, VT.

CỤC TRƯỞNG

Lê Lâm Bằng